**ĐỀ ĐẠT**

**Tên giáo viên: Đổng Thị Tuyết Trinh**

**Gmail:** [**dongtrinh1994@gmai.com**](mailto:dongtrinh1994@gmai.com)

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***0*** | ***25*** | ***0*** | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***40*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **15%** | | **25%** | | **20%** | | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II - NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngắn** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong dấu ngoặc kép.  - Xác định biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ, từ đa nghĩa, từ đồng âm.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3 TN | 5 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. |  |  |  | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***15*** | ***25*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

| ỦY BAN NHÂN DÂN TP. …. | | **KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ………** | | **Môn: Ngữ văn - Lớp 6**  *Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)* | |
|  | (***Đề này có 11 câu, 3 trang)*** | | |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**NGƯỜI BẠN MỚI**

“Buổi học hôm nay có chuyện hay quá! Vừa về đến nhà Tú khoe ngay với mẹ:

- Mẹ ơi! Lớp con có một thằng…

Mẹ ngẩng lên:

- Sao lại thằng?

Tú vẫn hớn hở:

- Vâng! Một thằng mới vào học mẹ ạ! Buồn cười lắm!

Mẹ nhìn em:

- Buồn cười làm sao?

- Hí hí! Nó mặc áo con gái, mẹ ạ!

Mẹ hỏi:

- Áo con gái thế nào?

Tú vừa cười vừa kể rằng:

- Cái thằng ấy mới xin chuyển về, vào lớp 5C của con, nó mặc cái quần ngắn ơi là ngắn và cái áo sơ mi ở trong chiếc áo len thì lại cổ lá sen. Kiểu cổ áo của con gái. Thế có buồn cười không? - Cái thằng ấy, mẹ ạ.

Mẹ lắc đầu:

- Sao con cứ gọi bạn là thằng thế nhỉ?

Nói chuyện với mẹ, với bố, con không được gọi bạn là thằng nọ thằng kia. Bạn ấy tốt hay xấu mà con lại gọi thế?

Tú lúng túng:

- Con con cũng chưa biết ạ! Không biết một tí gì hết?

Tú ngần ngừ, rồi thưa:

- Nó nhát lắm mẹ ạ. Chúng con chế là mặc áo con gái, nó chỉ im lặng rồi đứng một mình thôi.

Nghe Tú nói, vẻ mặt mẹ vẫn không vui. Mẹ nhìn em có ý trách:

- Hết gọi bạn là thằng, rồi lại gọi là nó. Sao con không gọi hẳn tên bạn ra hoặc là: bạn ấy, bạn con được nhỉ? Tên bạn ấy là gì?

- Là Nam. Phó Văn Nam mẹ ạ. Buồn cười quá cơ!

- Thế thì đến mai, con hãy chơi với Nam và hỏi sao Nam lại mặc áo con gái nhé.

Cậu Nam ấy, hóa ra là một học sinh giỏi. Ngay bài toán tập đầu tiên làm ở lớp mới, không cần phải hỏi bạn ngồi bên cạnh, không xem bài của ai, cậu ấy đã được hẳn mười điểm. Mà chữ viết nữa chứ, rất đẹp. Tú làm quen và biết được rằng nhà Nam nghèo. Đến cái ti vi, bố mẹ cậu ấy cũng không có tiền để mua. Nam phải chuyển trường đi theo bố mẹ, vì mãi đến bây giờ cơ quan mới chia nhà cho. Trước đây là đi ở nhờ. Bố mẹ Nam có hai con. Chị Nam là con gái, áo quần mặc chật từ lúc bé, có cái nào mẹ lại mặc cho Nam. Mặc ở nhà và mặc ở trong cũng được. Mẹ Nam bảo Nam là: “Bộ mặc ở ngoài thì cần phải đúng là của con trai. Lớn hơn nữa, thì thôi. Giờ còn bé thì mặc tạm. Mẹ sẽ dành tiền may cho Nam”. Thương mẹ vất vả, nên Nam đã vâng lời. Tú nghe bạn kể mà thương bạn. Mặc áo thừa của chị, mà vẫn học giỏi, lại biết thương mẹ, chứ không đua đòi, thấy ai có cái gì cũng muốn có theo. Ngay hôm đó, về nhà Tú khoe:

- Mẹ ơi! Bạn Nam ấy, hay lắm mẹ ạ!

Mẹ hỏi:

- Hay làm sao?

- Bạn ấy là học sinh giỏi và ngoan, mẹ ạ!

Mẹ nhìn em. Ánh mắt mẹ cười vui”.

***(Phong Thu - Những truyện hay viết cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng)***

**Chọn đáp áp đúng nhất (Từ câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1:** **Văn bản trên thuộc thể loại nào?**

A. Truyện đồng thoại. B. Truyện ngắn.

C. Truyện dân gian. D. Truyện truyền thuyết.

**Câu 2: Vì sao Tú và các bạn cảm thấy Nam người bạn mới trông thật buồn cười?**

A. Vì bạn mặc cái quần ngắn ơi là ngắn.

B. Vì nam nhút nhát, khó gần.

C. Vì Nam dát lắm, bị bạn bè chế là mặc áo con gái, nó chỉ im lặng rồi đứng một mình thôi.

D. Vì Nam mặc cái quần ngắn ơi là ngắn và cái áo sơ mi ở trong chiếc áo len thì lại cổ lá sen. Kiểu cổ áo của con gái.

**Câu 3: Văn bản được kể theo ngôi số mấy, người kể xưng là gì?**

A. Ngôi số 1- xưng tôi. B. Ngôi số 3 - người kể giấu mình đi.

C. Ngôi số 1- xưng tên. D. Ngôi số nhiều - xưng tôi.

**Câu 4: Văn bản “Người bạn mới” viết về đề tài gì?**

A. Bạn bè. B. Thầy cô.

C. Gia đình. D. Trang phục.

**Câu 5: Văn bản “Người bạn mới” chủ yếu khắc họa nhân vật Tú ở phương diện nào?**

A. Hình dáng. B. Tâm trạng.

C. Hành động. D. Ngôn ngữ.

**Câu 6.** **Đâu là từ đa nghĩa với từ “cổ” trong câu văn sau: “Kiểu cổ áo của con gái”?**

A. Cổ tay. B. Cổ kính.

C. Cổ vật. D. Cổ xưa.

**Câu 7.** **Lý do nào để Nam phải mặc lại đồ của chị gái?**

A. Vì nhà Nam rất keo kiệt không chịu mua quần áo mới.

B. Vì Nam lấy nhầm áo của chị để mặc.

C. Nhà Nam nghèo. Chị Nam là con gái, áo quần mặc chật từ lúc bé, có cái nào mẹ lại mặc cho Nam.

D. Chị gái rất thương Nam nên đã nhường quần áo đi học của mình cho em.

**Câu 8.** **Em cảm thấy mẹ của Nam là người như thế nào?**

A. Người mẹ thấu hiểu tâm tư, tình cảm của con, luôn đưa ra những lời khuyên, bài học hay để giáo dục con cái.

B. Người mẹ hiền lành, yêu thương, hết lòng chăm sóc con cái mong con trưởng thành.

C. Người mẹ khó tính, hay cáu gắt.

D. Người mẹ vất vả, giàu đức hy sinh.

**Câu 9.** Em có cảm nhận gì về nhân vật Nam trong văn bản “Người bạn mới”?

**Câu 10.** Qua văn bản, tác giả muốn gửi đến chúng ta bài học gì?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ sau”

**ĐI HỌC**

Hương rừng thơm đồi vắng,  
 Nước suối trong thầm thì,  
 Cọ xoè ô che nắng,  
 Râm mát đường em đi.  
  
Hôm qua em tới trường,  
Mẹ dắt tay từng bước.  
Hôm nay mẹ lên nương,  
Một mình em tới lớp.  
  
 Đường xa em đi về  
 Có chim reo trong lá,  
Có nước chảy dưới khe  
Thì thào như tiếng mẹ.  
  
Trường của em be bé,  
Nằm lặng giữa rừng cây.  
Cô giáo em tre trẻ,  
Dạy em hát rất hay.  
  
Mũ rơm thơm em đội,  
Hương cốm chen hương rừng.  
Mỗi lần em tới lớp,  
Hương theo em tới trường...

**(Minh Chính-In trong tập Mặt trời xanh 1971 -NXB Kim Đồng)**

…………Hết……….

………….. Đề này có 03 trang……….

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN : Ngữ văn - LỚP 6**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | - Nam là một cậu bé dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng vẫn rất chăm ngoan, học giỏi biết yêu thương cha mẹ.  - Không đua đòi vật chất  …. | 1,0 |
|  | **10** | Bài học:  - Không đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài.  - Phải biết quan tâm, giúp đỡ bạn bè, yêu thương mọi người xung quanh.  - Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh.  … | 1,0 |
| **II** | **VIẾT** | **A. Yêu cầu về hình thức:**  - Học sinh viết được đúng hình thức đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ mà em thích. Đảm bảo các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn, sử dụng ngôi thứ nhất, diễn đạt mạch lạc, lưu loát.  - Đảm bảo không mắc lỗi chính tả, chuẩn ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5đ |
|  |  | **B. Yêu cầu về nội dung:**  Học sinh trình bày được các ý cơ bản sau:  **I. Mở đoạn**  - Giới thiệu tên bài thơ “Đi học”, tác giả: Minh Chính  - Bày tỏ cảm xúc chung của em về bài thơ: gợi lên trong lòng người đọc những ký ức tuổi thơ về ngày đầu tiên đi học.  **II.. Thân đoạn**  **1. Cảm nhận về hình ảnh, khung cảnh đặc trưng miền núi:**  - “Hôm qua em tới trường” đã gợi lại trong lòng mỗi người ký ức đẹp đẽ về những năm tháng đầu tiên đi học. Đó là lần đầu đến trường em còn nhiều bỡ ngỡ nên mẹ phải dắt tay từng bước. Ấy vậy mà hôm nay mẹ lên nương nên em phải một mình tới lớp. Đó cũng chính là hình ảnh của những cô bé, cậu bé chăm ngoan.  - Là rừng đồi vắng thơm ngát hương thơm, là nước suối cũng khẽ thầm thì tâm sự, là những tán cọ xòe râm mát để che đường em đi…  **2. Hình ảnh người mẹ đang từng bước dắt con đi học trong ngày đầu tiên:**  - Em còn e ngại, bỡ ngỡ chính vì thế mà mẹ phải “dắt tay từng bước”: mẹ quan tâm, lo lắng, là người đồng hành cùng con trên con đường đến trường. Nhưng đó chỉ là ngày hôm qua-ngày đầu tiên đi học.  Ngày đầu xa vòng tay của mẹ, em có biết bao nhiêu điều lo sợ chỉ muốn ẩn nấp bên cạnh mẹ.  **3. Quang cảnh con đường tới trường và môi trường sư phạm trong mắt trẻ thơ thật giản dị:**  - Ngôi trường nhỏ nhắn nằm giữa không gian thiên nhiên vô cùng đẹp. mỗi ngày đi học của em là một niềm vui, người mẹ thứ hai của em thật dịu hiền, ngày ngày dạy em hát để thấy yêu quê hương, yêu đất nước, học cách sống tốt qua những câu hát thân thương.  **4. Cảm nhận về việc được đi học của trẻ em miền núi:**  Đi học chính là hiện thực tươi đẹp nhưng nó cũng chính là ước mơ của các đứa trẻ.  **5. Nghệ thuật:**  - Nhân hóa, so sánh: rừng đồi vắng thơm ngát hương thơm, là nước suối cũng khẽ thầm thì tâm sự, là những tán cọ xòe râm mát để che đường em đi.  - Bài thơ có tính nhạc, tạo nên âm điệu nhịp nhàng như chính bước đi của bé. Đó là một bức tranh quê hương nghèo nhưng thanh bình và yên ả.  -Vận dụng thành công âm hưởng dân ca. Điều này đã tạo nên những nốt nhạc đầy trong sáng và sinh động. Nó cũng sẽ sống mãi trong lòng mỗi người đọc và góp phần nuôi dưỡng bao thế hệ trẻ thơ  **III. Kết đoạn**  - Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của bài thơ với bản thân.  - Đó là một thứ tình cảm trong sáng, hồn nhiền nhất trên đời. | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0.5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **Lưu ý***: Trên đây chỉ là hướng dẫn gợi ý chấm. Giáo viên linh động trong quá trình chấm bài của học sinh. Khuyến khích những bài viết hay, sáng tạo của học sinh.* | | | |